

## **5. PHƯƠNG ÁN KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY**



**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**  
**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG**  
**DÀNH CHO HỌC SINH CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ**  
**Thời lượng: 36 tiết**

**LỚP 6**

Tháng	Tuần	Tên bài dạy	Mục tiêu
9	1	<b>Học khôn ngoan mà không gian nan (2 tiết)</b>	<b>1. Kiến thức</b> - Hiểu được ý nghĩa, vai trò của việc học tập đối với bản thân, gia đình và xã hội. - Nhận biết những khó khăn trong học tập thường gặp và các giải pháp khắc phục hiệu quả. - Trình bày được các kỹ thuật ghi nhớ hiệu quả.
	2		<b>2. Năng lực</b> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp với mục tiêu học tập cá nhân. - Năng lực phát triển bản thân: Nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong học tập, lập kế hoạch học tập cá nhân phù hợp.
	3	<b>Kỹ năng dẫn chương trình (2 tiết)</b>	<b>3. Phẩm chất</b> - Phẩm chất chăm học, chăm làm: Có ý thức học tập nghiêm túc, nỗ lực vượt qua khó khăn, biết quý trọng thời gian học tập. - Phẩm chất trách nhiệm: Chủ động học tập theo mục tiêu, định hướng cá nhân.
	4		<b>1. Kiến thức</b> - Hiểu được tầm quan trọng và các yêu cầu cần có của người dẫn chương trình. - Nhận biết các bước chuẩn bị của người dẫn chương trình và phong cách - ngôn từ người dẫn chương trình cần sử dụng đối với từng loại hình chương trình. - Nhận biết cấu trúc kịch bản lời dẫn chương trình. - Nhận biết những lỗi cơ bản khi dẫn chương trình và cách xử lý. - Nhận biết cách cầm micro đúng cách.
			<b>2. Năng lực</b> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh lời nói, cử chỉ, hành vi phù hợp với vai trò người dẫn chương trình và tình huống giao tiếp cụ thể. - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Linh hoạt xử lý các tình huống phát sinh trong lúc dẫn chương trình và thể hiện sự sáng tạo trong cách dẫn dắt nội dung.
			<b>3. Phẩm chất</b>

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG**

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất tự tin: Dám thể hiện bản thân khi nói trước đám đông, chủ động đảm nhận vai trò dẫn chương trình.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức chuẩn bị, luyện tập kỹ càng, nghiêm túc khi tham gia hoạt động dẫn chương trình.</li> </ul>
<b>10</b>	<b>5</b>	<b>Làm chủ thời gian (2 tiết)</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được các cách quản lý thời gian hiệu quả.</li> <li>- Nhận biết được các bí quyết quản lý thời gian hiệu quả.</li> <li>- Nhận thức được những việc làm gây lãng phí thời gian.</li> <li>- Nhận thức được thời gian là hữu hạn.</li> <li>- Phân biệt được các công việc theo tính chất ưu tiên.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động để quản lý thời gian hiệu quả như: sắp xếp các thói quen sinh hoạt, sắp xếp thời gian biểu theo ngày, tuần.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Diễn đạt suy nghĩ, cảm xúc, ý tưởng; lắng nghe, tôn trọng ý kiến người khác; làm việc nhóm hiệu quả.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nhận biết và giải quyết các vấn đề liên quan đến việc quản lý thời gian, đưa ra các giải pháp thích ứng với các tình huống khác nhau.</li> </ul>
	<b>6</b>		<p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trung thực: Nhận thức đúng về bản thân khi rà soát lại thời gian dành cho từng hoạt động cá nhân.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Chủ động sắp xếp thời gian để học tập và phát triển bản thân hiệu quả.</li> </ul>
	<b>7</b>	<b>Tư duy tích cực (2 tiết)</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận diện được người có tư duy tích cực.</li> <li>- Nêu ý nghĩa của tư duy tích cực trong cuộc sống.</li> <li>- Trình bày được lợi ích của tư duy tiêu cực và vượt qua nỗi sợ của bản thân.</li> <li>- Xác định các bí quyết tư duy tích cực.</li> <li>- Ứng dụng nguyên tắc và phương pháp để duy trì tư duy tích cực.</li> <li>- Giải quyết những vấn đề gặp phải trong cuộc sống bằng tư duy tích cực.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

	8		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động để duy trì tư duy tích cực và vượt qua nỗi sợ của bản thân.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Biết suy nghĩ tích cực, quản lý cảm xúc, định hướng bản thân khi gặp vấn đề.</li> <li>- Năng lực phát triển bản thân: Nhận thức bản thân, vượt qua nỗi sợ, xây dựng hướng đi cá nhân tích cực.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất nhân ái: Biết cảm thông với người khác khi họ gặp khó khăn hoặc suy nghĩ tiêu cực.</li> <li>- Phẩm chất trung thực: Trung thực thể hiện cảm xúc thật và không che giấu nỗi sợ hoặc vấn đề cá nhân.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân trong việc rèn luyện tư duy tích cực, vượt qua nỗi sợ, cải thiện hành vi.</li> </ul>
11	9	Tuổi dậy thì và những điều khó nói (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được những thay đổi tâm sinh lý trong độ tuổi dậy thì.</li> <li>- Giải quyết được một số thắc mắc về giới tính.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để chăm sóc sức khỏe tuổi dậy thì một cách khoa học.</li> <li>- Nhận biết các cách chăm sóc thể chất và tinh thần, biết được các rối loạn cảm xúc hành vi tuổi dậy thì.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ hành động phù hợp với các rối loạn tâm lý tuổi dậy thì.</li> <li>- Năng lực phát triển bản thân: Biết tự chăm sóc và bảo vệ sức khỏe ở độ tuổi dậy thì.</li> <li>- Năng lực tự chủ tự học: Nhận diện sự thay đổi của bản thân trong tuổi dậy thì, chủ động tìm hiểu kiến thức và điều chỉnh hành vi để thích nghi tích cực.</li> <li>- Năng lực thích ứng và sống lành mạnh: Hình thành thói quen sống lành mạnh cả về thể chất và tinh thần trong giai đoạn chuyển tiếp tuổi vị thành niên.</li> </ul>
	10		<p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Chủ động chăm sóc bản thân, bảo vệ sức khỏe sinh sản, phòng tránh các rủi ro và đưa ra lựa chọn đúng đắn trước những tình huống nhạy cảm.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ - chăm học: Tích cực tham gia các hoạt động, tìm hiểu kiến thức khoa học, rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần.</li> </ul>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

	11	Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết nguyên tắc về kỹ năng làm việc nhóm.</li> <li>- Hiểu được lợi ích của kỹ năng làm việc nhóm.</li> <li>- Thảo luận giải pháp khắc phục những khó khăn khi làm việc nhóm.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động để hợp tác, giao tiếp, lãnh đạo nhóm.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động đảm nhận việc cá nhân, tự điều chỉnh tiến độ, kỷ luật bản thân trong nhóm.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát huy năng lực tư duy, phân tích để lựa chọn giải pháp tối ưu, phát triển phương án sáng tạo.</li> </ul>
	12		<p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Hoàn thành nhiệm vụ cá nhân đúng hạn, không ỷ lại, tự giác tham gia đóng góp vào kết quả chung.</li> <li>- Phẩm chất tôn trọng: tôn trọng quan điểm khác biệt của thành viên trong nhóm.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Thể hiện tình cảm gắn kết, quan tâm, hỗ trợ bạn bè, xây dựng môi trường học tập đoàn kết.</li> </ul>
12	13	Bảo vệ danh tính và quyền riêng tư (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được tầm quan trọng của danh tính cá nhân và quyền riêng tư trong cuộc sống hiện đại, đặc biệt là khi tham gia môi trường số.</li> <li>- Nhận biết được những thông tin cá nhân quan trọng cần được giữ kín như: địa chỉ, số điện thoại, mật khẩu, hình ảnh, vị trí,...</li> <li>- Biết được quyền riêng tư là quyền cá nhân cần được tôn trọng và không ai được phép xâm phạm khi chưa có sự đồng ý.</li> <li>- Phân biệt được những hành vi nên và không nên khi chia sẻ thông tin cá nhân hoặc tiếp xúc với người lạ, đặc biệt trên mạng xã hội.</li> </ul>
	14		<p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết cách từ chối, báo cáo hoặc tránh xa các tình huống có nguy cơ xâm phạm quyền riêng tư và an toàn danh tính.</li> <li>- Năng lực tham gia môi trường số an toàn: Có ý thức cẩn trọng khi chia sẻ thông tin cá nhân trên mạng và khi sử dụng các thiết bị công nghệ.</li> </ul>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

		<p>- Năng lực phát triển bản thân: Nhận diện được các giới hạn cá nhân, hiểu được giá trị bản thân và biết cách tự bảo vệ mình trong các tình huống thực tế.</p> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <p>- Phẩm chất trung thực: Thể hiện bản thân một cách chân thành, đúng sự thật; không giả mạo thông tin người khác hoặc lan truyền thông tin sai lệch.</p> <p>- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc bảo vệ thông tin cá nhân và tôn trọng quyền riêng tư của người khác.</p> <p>- Phẩm chất tôn trọng: Tôn trọng quyền riêng tư của bản thân và mọi người xung quanh, không xâm phạm thông tin cá nhân khi chưa được phép.</p>
15	<b>Đánh giá HKI</b>	<p>HS làm phiếu đánh giá thông qua các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận để khảo sát khả năng tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng.</p>
16	<b>Ngoại khóa – Teambuilding ngoài trời HKI</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <p>- Hiểu được ý nghĩa, vai trò của tinh thần đoàn kết, hợp tác nhóm trong học tập và cuộc sống.</p> <p>- Có khả năng kết nối tinh thần đồng đội.</p> <p><b>2. Năng lực</b></p> <p>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ, hành động phù hợp với quy định, luật chơi và mục tiêu chung của nhóm.</p> <p>- Năng lực hợp tác: Chủ động phối hợp, phát huy năng lực làm việc nhóm, hỗ trợ bạn bè để hoàn thành nhiệm vụ nhóm.</p> <p>- Năng lực quan sát, phân tích: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, xử lý thông tin nhanh.</p> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <p>- Phẩm chất trung thực: Thực hiện đúng quy định, luật chơi, không gian lận, biết tôn trọng thành quả của nhóm.</p> <p>- Phẩm chất đoàn kết: Biết đoàn kết, phối hợp và hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong quá trình thực hiện hoạt động.</p>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

1	17	Kỹ năng sắm vai (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được thế nào là hoạt động sắm vai.</li> <li>- Nhận biết được các yêu cầu cơ bản của hoạt động sắm vai.</li> <li>- Nhận biết được độ tuổi, cảm xúc của nhân vật thông qua giọng nói.</li> <li>- Nhận thức được tầm quan trọng của ngôn ngữ hình thể trong hoạt động sắm vai.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh tiếng nói, ngôn ngữ hình thể phù hợp khi sắm vai.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Diễn đạt suy nghĩ, cảm xúc, ý tưởng; lắng nghe, tôn trọng ý kiến người khác; làm việc nhóm hiệu quả.</li> <li>- Năng lực phát triển bản thân: Phát triển sự tự tin khi xuất hiện trước đám đông.</li> </ul>
	18		<p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất nhân ái: Thấu hiểu người khác khi hóa thân vào các nhân vật.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân và đội nhóm khi cùng hoàn thành nhiệm vụ chung.</li> </ul>
2	19	Dự án: Sống xanh (6 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết định nghĩa, lợi ích và hình thức học theo dự án.</li> <li>- Nhận biết được tầm quan trọng và sự ảnh hưởng của môi trường đối với cuộc sống con người.</li> </ul>
	20		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết thực trạng và hậu quả của ô nhiễm môi trường đối với tự nhiên và cuộc sống con người.</li> </ul>
	21		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê được các bước cần thực hiện khi tổ chức một chương trình, sự kiện.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Học sinh nhận thức được tác động của hành vi cá nhân đối với môi trường, từ đó điều chỉnh hành vi theo hướng tích cực, thân thiện với môi trường trong học tập và sinh hoạt.</li> </ul>
	22		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Học sinh biết lắng nghe, trình bày ý tưởng và phối hợp với bạn trong nhóm để cùng xây dựng các giải pháp trong dự án “Sống xanh”.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Học sinh bước đầu xác định vấn đề môi trường trong thực tế, đề xuất giải pháp sáng tạo nhằm nâng cao ý thức sống xanh.</li> </ul>
	23		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Học sinh bước đầu xác định vấn đề môi trường trong thực tế, đề xuất giải pháp sáng tạo nhằm nâng cao ý thức sống xanh.</li> </ul>
	24		<p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất nhân ái: Học sinh thể hiện tình yêu thiên nhiên, sự đồng cảm với con người và sinh vật đang bị ảnh hưởng</li> </ul>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

			<p>bởi ô nhiễm môi trường, từ đó hành động vì lợi ích cộng đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Học sinh có trách nhiệm với bản thân và tập thể khi cùng nhau thực hiện nhiệm vụ nhóm, cam kết thực hiện các hành vi bảo vệ môi trường.</li> </ul>
3	25	Phòng tránh bị xâm hại tình dục (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm xâm hại tình dục ở trẻ em.</li> <li>- Nhận thức được thực trạng xâm hại tình dục hiện nay.</li> <li>- Phân biệt các hình thức xâm hại tình dục.</li> <li>- Nhận diện thủ đoạn xâm hại tình dục trẻ em qua mạng.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết cách ứng phó với các tình huống có nguy cơ bị xâm hại tình dục.</li> <li>- Năng lực tự chủ tự học: Chủ động tìm hiểu các quy định pháp luật về chủ đề xâm hại tình dục trẻ em.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ bản thân, giữ thái độ bình tĩnh và kiên quyết ứng phó khi đối mặt với nguy cơ xâm hại tình dục.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng người khác, đồng cảm với bạn bị tổn thương và không kỳ thị, chế giễu nạn nhân của xâm hại.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Chủ động tìm hiểu kiến thức về giới tính, phòng tránh xâm hại, không thụ động chờ người khác nhắc nhở.</li> </ul>
	26		<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được các vật dụng và hiểu nguyên nhân dễ gây ra cháy nổ trong cuộc sống.</li> <li>- Thảo luận các tình huống nguy hiểm và cách ứng phó trong các tình huống đó.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và ra quyết định: Chủ động lựa chọn cách xử lý đúng tình huống cháy nổ.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự kiểm tra môi trường (ổ điện, thiết bị điện nước) để phòng ngừa, tự rèn phản xạ xử lý khi có sự cố.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phối hợp với bạn, người lớn để cùng di chuyển, sơ cứu hoặc thoát nạn trong nhóm, sẵn sàng báo tin và hỗ trợ nhau.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Thể hiện trách nhiệm cá nhân trong phòng ngừa cháy (kiểm tra, phát hiện hiểm nguy), tự giác tham gia diễn tập, ứng phó kịp thời.</li> </ul>
	27	Phòng tránh cháy nổ (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được các vật dụng và hiểu nguyên nhân dễ gây ra cháy nổ trong cuộc sống.</li> <li>- Thảo luận các tình huống nguy hiểm và cách ứng phó trong các tình huống đó.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và ra quyết định: Chủ động lựa chọn cách xử lý đúng tình huống cháy nổ.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự kiểm tra môi trường (ổ điện, thiết bị điện nước) để phòng ngừa, tự rèn phản xạ xử lý khi có sự cố.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phối hợp với bạn, người lớn để cùng di chuyển, sơ cứu hoặc thoát nạn trong nhóm, sẵn sàng báo tin và hỗ trợ nhau.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Thể hiện trách nhiệm cá nhân trong phòng ngừa cháy (kiểm tra, phát hiện hiểm nguy), tự giác tham gia diễn tập, ứng phó kịp thời.</li> </ul>
	28		<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được các vật dụng và hiểu nguyên nhân dễ gây ra cháy nổ trong cuộc sống.</li> <li>- Thảo luận các tình huống nguy hiểm và cách ứng phó trong các tình huống đó.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và ra quyết định: Chủ động lựa chọn cách xử lý đúng tình huống cháy nổ.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự kiểm tra môi trường (ổ điện, thiết bị điện nước) để phòng ngừa, tự rèn phản xạ xử lý khi có sự cố.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phối hợp với bạn, người lớn để cùng di chuyển, sơ cứu hoặc thoát nạn trong nhóm, sẵn sàng báo tin và hỗ trợ nhau.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Thể hiện trách nhiệm cá nhân trong phòng ngừa cháy (kiểm tra, phát hiện hiểm nguy), tự giác tham gia diễn tập, ứng phó kịp thời.</li> </ul>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất yêu thương: Quan tâm, hỗ trợ bạn bè khi có sự cố, giúp bạn thoát khỏi môi trường cháy, đồng hành cùng người bị ảnh hưởng.</li> </ul>
4	29	<b>Ngoại khóa - Team building ngoài trời HKII</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được ý nghĩa của sự đoàn kết và hợp tác trong tập thể.</li> <li>- Nhận biết được một số nguyên tắc, cách thức cơ bản để làm việc hiệu quả trong nhóm.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực hợp tác: Phối hợp với bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ chung.</li> <li>- Năng lực giao tiếp: Biết lắng nghe, trình bày ý kiến cá nhân và tôn trọng ý kiến của người khác.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề: Biết xác định vấn đề, đề xuất giải pháp và lựa chọn cách giải quyết phù hợp khi nhóm gặp khó khăn trong quá trình hoạt động.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Biết điều chỉnh hành vi, thái độ của bản thân để hòa hợp trong tập thể.</li> <li>- Năng lực quản lý bản thân: Biết lập kế hoạch cá nhân, sắp xếp công việc phù hợp với vai trò trong nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với công việc chung của nhóm, hoàn thành nhiệm vụ được giao.</li> <li>- Phẩm chất trung thực: Thẳng thắn góp ý, không gian dối hoặc né tránh nhiệm vụ.</li> <li>- Phẩm chất tôn trọng: Tôn trọng ý kiến, cách làm và vai trò của các thành viên khác trong nhóm; biết lắng nghe và ứng xử văn minh.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Sẵn sàng hỗ trợ, động viên bạn; không tranh cãi, đổ lỗi.</li> </ul>
	30	<b>Đánh giá HKII</b>	<p>HS làm phiếu đánh giá thông qua các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận để khảo sát khả năng tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng.</p>
	31	<b>Tự tin thấu hiểu bản thân (2 tiết)</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm và ý nghĩa của việc tự nhận thức bản thân.</li> <li>- Nhận biết được những cách để thấu hiểu bản thân.</li> <li>- Nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng niềm tin tích cực vào bản thân trong học tập và cuộc sống.</li> <li>- Xác định được hình ảnh bản thân mong muốn trong</li> </ul>
	32		

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

			<p>tương lai và bước đầu biết lập kế hoạch rèn luyện để phát huy điểm mạnh của bản thân.</p> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Nhận biết được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân; bước đầu biết điều chỉnh hành vi và cảm xúc để phù hợp với mục tiêu phát triển cá nhân.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe tích cực, tiếp nhận phản hồi từ người khác để hoàn thiện bản thân; biết chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ và quan điểm cá nhân một cách phù hợp.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lựa chọn giải pháp phù hợp để phát huy điểm mạnh, vượt qua khó khăn trong quá trình rèn luyện bản thân.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất tự tin: Tin vào khả năng của bản thân, dám thể hiện ý kiến và chủ động tham gia hoạt động.</li> <li>- Phẩm chất trung thực: Trung thực trong tự đánh giá bản thân và tiếp nhận góp ý để hoàn thiện chính mình.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức lập kế hoạch và rèn luyện để đạt mục tiêu phù hợp với bản thân.</li> </ul>
5	33	Sống để yêu thương (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức được tình yêu thương của bố mẹ đối với bản thân.</li> <li>- Nhận biết được các cách gắn kết yêu thương trong gia đình.</li> <li>- Nhận biết được những đối tượng trong xã hội cần được yêu thương và giúp đỡ.</li> <li>- Nhận thức được căn bệnh “vô cảm” trong xã hội hiện đại.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết trân trọng công ơn của bố mẹ, biết cách bày tỏ tình cảm của mình với người thân.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Diễn đạt suy nghĩ, cảm xúc, ý tưởng; lắng nghe, tôn trọng ý kiến người khác; làm việc nhóm hiệu quả.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết ngăn chặn lối sống vô cảm trong xã hội hiện đại, tuyên truyền vận động mọi người sống yêu thương con người.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất nhân ái: Sống yêu thương gia đình và những người có hoàn cảnh khó khăn trong xã hội.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với những người thân trong gia đình và xã hội.</li> </ul>
	34		

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG**

	35	<p align="center"><b>Giao tiếp số văn minh (2 tiết)</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm giao tiếp số văn minh.</li> <li>- Nêu được một số hành vi phù hợp và không phù hợp khi giao tiếp trên mạng.</li> <li>- Giải thích được ý nghĩa của giao tiếp văn minh trên môi trường số.</li> <li>- Phân tích được hậu quả của hành vi giao tiếp thiếu văn minh trong môi trường số.</li> <li>- Thực hiện được hành vi giao tiếp lịch sự, tôn trọng trong các tình huống thực tế trên nền tảng số.</li> <li>- Đề xuất khẩu hiệu, quy tắc khuyến khích giao tiếp văn minh trên môi trường số trong lớp và trường học.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động để phù hợp với chuẩn mực đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thể hiện khả năng trao đổi thông tin đúng mực, lắng nghe, phản hồi phù hợp trong môi trường số.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nhận diện được các tình huống giao tiếp số không phù hợp, đưa ra hướng giải quyết văn minh, đúng chuẩn mực.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất nhân ái: Biết tôn trọng người khác, sử dụng lời nói văn minh, tích cực khi giao tiếp trên môi trường số.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm khi phát ngôn và chia sẻ nội dung trên mạng, hiểu hậu quả của hành vi giao tiếp thiếu văn minh.</li> <li>- Phẩm chất trung thực: Biết sử dụng ngôn ngữ đúng mực, không tung tin sai lệch, không mạo danh người khác.</li> </ul>
	36		

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**  
**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG**  
**DÀNH CHO HỌC SINH CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ**  
**Thời lượng: 36 tiết**

**LỚP 7**

Tháng	Tuần	Tên bài dạy	Mục tiêu
9	1	<b>Giải quyết mâu thuẫn hiệu quả (2 tiết)</b>	<b>1. Kiến thức</b> - Biết được nguyên nhân và biểu hiện của mâu thuẫn. - Biết cách phòng tránh mâu thuẫn trong trường học, nguyên tắc giải quyết mâu thuẫn trong các tình huống của cuộc sống. - Hiểu các nguyên tắc giải quyết mâu thuẫn bằng hình thức giao tiếp. - Phân tích các bước giải quyết mâu thuẫn và thực hành.
	2		<b>2. Năng lực</b> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân biệt được điểm tích cực và tiêu cực của mâu thuẫn. - Năng lực giải quyết các tình huống trong cuộc sống: Tư duy giải quyết vấn đề trong các trường hợp cần thiết. - Năng lực tự chủ: Chủ động xử lý các hoàn cảnh gây mâu thuẫn trong cuộc sống.
			<b>3. Phẩm chất</b> - Phẩm chất trách nhiệm: Tôn trọng khi giao tiếp phù hợp với mọi người - Phẩm chất nhân ái: Xây dựng mối quan hệ hòa bình, sẵn sàng cảm ơn và tha thứ cho người khác.
	3	<b>Lắng nghe hiệu quả (2 tiết)</b>	<b>1. Kiến thức</b> - Nhận biết được những điều cần lưu ý khi lắng nghe và bí quyết lắng nghe tích cực. - Hiểu được nguyên nhân gây xao nhãng khi lắng nghe và bí quyết lắng nghe tích cực. - Nhận biết được khả năng lắng nghe hiệu quả của con người, kỹ năng lắng nghe trong giao tiếp. - Phân biệt được lắng nghe chủ động và lắng nghe thụ động. - Nhận thức được các năng lực tư duy của bản thân.
			<b>2. Năng lực</b> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và thái độ tạo ra những thói quen chưa hiệu quả.

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

	4		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trình bày ý kiến rõ ràng, mạch lạc; thích nghi với các tình huống giao tiếp khác nhau.</li> <li>- Năng lực phát triển bản thân: Nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và xây dựng mối quan hệ tích cực thông qua việc lắng nghe.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trung thực: Nhận thức đúng về bản thân, không ngắt lời, không đánh giá vội vàng dựa trên định kiến cá nhân.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Chủ động rèn luyện thường xuyên nâng cao dần khả năng lắng nghe, từ việc chỉ nghe thụ động sang nghe hiểu, phân tích và phản hồi hiệu quả.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Chủ động duy trì sự chú ý, ghi nhớ các điểm quan trọng và sẵn sàng phản hồi một cách có trách nhiệm khi đến lượt mình.</li> </ul>
10	5	An toàn giao thông (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu một số loại biển báo giao thông thông dụng.</li> <li>- Nắm bắt một số luật về giao thông đường bộ.</li> <li>- Hiểu được thực trạng an toàn giao thông.</li> <li>- Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của tai nạn giao thông đối với bản thân, gia đình và xã hội.</li> <li>- Tìm hiểu một số lưu ý khi tham gia giao thông nhằm đảm bảo an toàn và tuân theo luật pháp.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh hành vi tham gia giao thông một cách tích cực.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nhận diện các tình huống giao thông nguy hiểm, giải pháp sáng tạo để nâng cao an toàn giao thông trong trường học hoặc cộng đồng.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trung thực: Nhận thức đúng về việc tuân thủ luật giao thông một cách tự giác, không gian lận ngay cả khi không có sự giám sát.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Tuân thủ luật giao thông, không gây nguy hiểm cho người khác, và có ý thức bảo vệ tài sản công cộng liên quan đến giao thông.</li> </ul>
	6		

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

	7	<b>Tư duy sáng tạo (2 tiết)</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được định nghĩa về sự sáng tạo.</li> <li>- Hiểu được tầm quan trọng của tư duy sáng tạo.</li> <li>- Biết cách rèn luyện khả năng sáng tạo một cách tốt nhất.</li> <li>- Nhận thức được các năng lực tư duy của bản thân và những cách giúp phát triển sự sáng tạo.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết tự điều chỉnh tư duy và phương pháp tiếp cận khi gặp bế tắc.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đưa ra các phương án giải quyết khác nhau, phân tích ưu nhược điểm và lựa chọn giải pháp tối ưu giải quyết vấn đề hiệu quả.</li> <li>- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động sáng tạo: Chủ động tìm kiếm, tích lũy kiến thức từ nhiều nguồn để làm giàu vốn hiểu biết, tạo cơ sở cho sự sáng tạo.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Chủ động tìm tòi, không ngại khó khăn khám phá những ý tưởng mới, những cách giải quyết vấn đề độc đáo.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Biết đóng góp các ý tưởng sáng tạo, dám thử nghiệm và chịu trách nhiệm về kết quả.</li> <li>- Phẩm chất yêu quê hương, đất nước: Tìm ra những giải pháp cải thiện cuộc sống, bảo vệ môi trường, hoặc phát huy giá trị văn hóa của quê hương, đất nước.</li> </ul>
	8		
11	9	<b>Người bạn tốt (2 tiết)</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu khái niệm người bạn tốt và biểu hiện của tình bạn đẹp.</li> <li>- Biết được cách hòa hợp và ứng phó với các tình huống xảy ra trong tình bạn.</li> <li>- Nhận thức được thế nào là người bạn tốt?</li> <li>- Xác định những điều mong muốn và không mong muốn trong tình bạn.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh hành vi, thái độ để hoàn thiện mình và duy trì tình bạn tích cực.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và xử lý tình huống: Biết cách xử lý phù hợp các tình huống mâu thuẫn trong tình bạn.</li> <li>- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Biết cách thể hiện sự tôn trọng, lắng nghe, chia sẻ với bạn bè và cùng xây dựng quy ước tình bạn.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p>
	10		

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

			- Phẩm chất trung thực: Nhận thức đúng về một người bạn tốt và ứng xử của bản thân trong tình bạn, không nói xấu hay phản bội.
	11	Kỹ năng ra quyết định đúng đắn (2 tiết)	<b>1. Kiến thức</b> - Hiểu được sự cần thiết của kỹ năng ra quyết định trong cuộc sống. - Trình bày các bước cần thiết khi đưa ra quyết định. - Thực hành quyết định có trách nhiệm. - Giải thích thế nào là những quyết định có trách nhiệm.
	12		<b>2. Năng lực</b> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp với mục tiêu nghề nghiệp cá nhân. - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Ra quyết định dựa trên phân tích, lựa chọn, đánh giá thông tin. <b>3. Phẩm chất</b> - Phẩm chất nhân ái: Ra quyết định dựa trên sự cảm thông, thấu hiểu hoàn cảnh người khác. - Phẩm chất trách nhiệm: Chịu trách nhiệm với lựa chọn của bản thân, không đổ lỗi cho hoàn cảnh hay người khác.
2	13	Phòng tránh lừa đảo môi trường số (2 tiết)	<b>1. Kiến thức</b> - Nhận biết các hình thức lừa đảo phổ biến trên internet. - Hiểu cách bảo vệ thông tin cá nhân và tránh bị lừa đảo khi sử dụng internet. - Nắm vững các kỹ năng báo cáo và tìm sự giúp đỡ khi gặp tình huống nghi ngờ bị lừa đảo.
	14		<b>2. Năng lực</b> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh hành vi sử dụng mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến sao cho an toàn, phù hợp. - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Xử lý tình huống giả định liên quan đến lừa đảo mạng bằng các giải pháp phù hợp và sáng tạo. - Năng lực công nghệ: Biết sử dụng các công cụ (báo cáo, cài đặt quyền riêng tư, xác thực hai yếu tố...) để bảo vệ thông tin cá nhân và chủ động phòng tránh rủi ro trên mạng.
			<b>3. Phẩm chất</b> - Phẩm chất trung thực: Trung thực khi sử dụng thông tin, tránh chia sẻ nội dung sai lệch hoặc tiếp tay cho các hành vi lừa đảo trên mạng. - Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc bảo vệ thông tin cá nhân, hỗ trợ bạn bè và báo cáo kịp thời các hành vi gian lận hoặc nghi ngờ lừa đảo trên không gian mạng.

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

	15	<b>Đánh giá HKI</b>	HS làm phiếu đánh giá thông qua các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận để khảo sát khả năng tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng.
	16	<b>Ngoại khóa - Teambuilding ngoài trời HKI</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhớ được các quy tắc trò chơi, nguyên tắc an toàn và vai trò từng thành viên trong đội.</li> <li>- Hiểu mục tiêu của từng trò chơi, tầm quan trọng của sự phối hợp nhóm.</li> <li>- Đánh giá hiệu quả làm việc nhóm, vai trò cá nhân và tập thể trong từng thử thách.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh ngôn ngữ và hành động phù hợp với từng trò chơi và thành viên trong đội.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, chia sẻ, giao tiếp rõ ràng, phối hợp và hỗ trợ các thành viên trong đội.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tìm giải pháp hiệu quả vượt qua thử thách trong trò chơi và điều chỉnh chiến thuật phù hợp.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất nhân ái: Biết quan tâm, hỗ trợ đồng đội, không phê phán khi bạn mắc lỗi và chia sẻ khi thành công.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Tham gia nghiêm túc trò chơi, hoàn thành vai trò cá nhân trong nhóm, tuân thủ nội quy.</li> </ul>
1	17	<b>Thuyết trình hiệu quả (2 tiết)</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách mở đầu hấp dẫn cho một bài thuyết trình.</li> <li>- Biết rèn luyện giọng nói khi thuyết trình.</li> <li>- Biết cách sử dụng ngôn ngữ phong phú trong thuyết trình.</li> <li>- Sử dụng ngôn ngữ phong phú trong thuyết trình.</li> <li>- Áp dụng được kỹ năng thuyết trình ấn tượng.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh ngôn ngữ và hành động phù hợp với bài thuyết trình.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết lắng nghe, diễn đạt, chia sẻ, hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả.</li> <li>- Năng lực ngôn ngữ: Sử dụng tiếng nói và ngôn ngữ hình thể mạch lạc, rõ ràng, phù hợp với mục tiêu thuyết trình.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trung thực: Trình bày thông tin đúng, có đạo đức học thuật.</li> </ul>
	18		

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

			- Phẩm chất trách nhiệm: Chủ động chuẩn bị và thể hiện cam kết với nhiệm vụ.
	19	<p><b>Dự án: Việt Nam trong tôi (6 tiết)</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết định nghĩa, lợi ích của hình thức học theo dự án.</li> <li>- Nhận biết được tầm quan trọng của việc giữ gìn và phát huy nét đẹp trong văn hóa của Việt Nam.</li> <li>- Nhận biết nét đẹp của Việt Nam thông qua các yếu tố văn hóa như: con người, trang phục, cảnh đẹp, di sản, ẩm thực, làng nghề truyền thống...</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực ngôn ngữ: Học sinh trình bày suy nghĩ cá nhân về văn hóa Việt Nam và dự án bằng ngôn ngữ rõ ràng, phù hợp.</li> <li>- Năng lực thẩm mỹ: Nhận diện và đánh giá được nét đẹp văn hóa truyền thống, góp phần thể hiện qua sản phẩm dự án.</li> <li>- Năng lực tự học và tự chủ: Tự tìm hiểu thông tin, chủ động thực hiện vai trò cá nhân trong dự án “Việt Nam trong tôi”.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất yêu nước: Thể hiện sự trân trọng, tự hào và mong muốn giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.</li> <li>- Phẩm chất trung thực: Chia sẻ nhận thức và cảm nhận chân thành về văn hóa Việt Nam, không sao chép hay làm theo hình thức.</li> </ul>
	20		
	21		
	22		
	23		
2	24		
	25	<p><b>Sử dụng internet thông minh (2 tiết)</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được sự ảnh hưởng và lợi ích của internet.</li> <li>- Hiểu về mạng xã hội và “căn bệnh” sống ảo của giới trẻ.</li> <li>- Nhận biết cách sử dụng internet đúng cách.</li> <li>- Nâng cao khả năng sử dụng internet.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: rèn luyện kỹ năng sử dụng internet, kiểm soát cảm xúc và hành vi khi tham gia môi trường mạng.</li> <li>- Năng lực tin học: Biết đến các trang điện tử có ích phục vụ cho việc học tập.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Biết cách sử dụng internet phù hợp với thời gian học tập.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm : Nhận biết được cách sử dụng</li> </ul>
3	26		

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

			<p>mạng xã hội hiệu quả, an toàn bảo vệ bản thân, gia đình và xã hội.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trung thực: Chủ động lên án hành vi sống ảo của giới trẻ trên mạng xã hội.</li> </ul>
	27	Kiểm soát bản thân (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được hậu quả của thiếu kiểm soát bản thân đối với bản thân mình, gia đình và mọi người xung quanh.</li> <li>- Nhận diện được những cảm dỗ thường gặp đối học sinh.</li> <li>- Biết các hành động nên làm để kiểm soát bản thân trong khi tức giận.</li> <li>- Xác định được những tác động tiêu cực của các cảm dỗ đến sức khỏe, kinh tế và việc học tập.</li> <li>- Áp dụng được bí quyết chuyển hóa cảm xúc để kiểm soát bản thân trong khi tức giận.</li> <li>- Vận dụng được các nguyên tắc để kiểm soát bản thân, kháng cự lại cảm dỗ trong các tình huống cụ thể.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh hành vi, làm chủ cảm xúc tiêu cực trong các tình huống thực tế.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ cảm xúc, trao đổi suy nghĩ về tình huống xảy ra.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết cách đưa ra quyết định và hành động một cách sáng suốt khi đối mặt với cơn giận hoặc trong các tình huống bị dụ dỗ, lôi kéo.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất nhân ái: Biết lắng nghe, thấu hiểu và tránh hành vi làm tổn thương người khác.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Rèn luyện thói quen kiểm soát cảm xúc để hoàn thiện bản thân.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Tự chịu trách nhiệm trước hành vi của mình khi tức giận. Phòng tránh và kiên quyết nói "không" với các cảm dỗ.</li> </ul>
	28		
4	29	Ngoại khóa - Team building ngoài trời HKII	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được định nghĩa của sự đoàn kết và tinh thần làm việc tập thể.</li> <li>- Nhận biết được cách kiểm soát bản thân khi làm việc tập thể.</li> <li>- Áp dụng các phương pháp giải quyết vấn đề để vượt qua thử thách cùng đồng đội.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết xử lý tình huống, giải quyết các mâu thuẫn khi làm việc nhóm.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: Chủ động nghĩ cách để giải quyết các vấn đề thử thách khi làm việc nhóm.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết kiềm chế cảm xúc, thái độ khi làm việc nhóm cùng các thành viên khác.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Biết chịu trách nhiệm phần hoạt động nhiệm vụ của bản thân, chịu trách nhiệm công việc được phân công.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Biết lắng nghe, hỗ trợ bạn bè thực hiện công việc nhóm, sẵn sàng giúp đỡ bạn bè trong hoạt động nhóm.</li> </ul>
30	<b>Đánh giá HKII</b>	HS làm phiếu đánh giá thông qua các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận để khảo sát khả năng tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng.
31	<b>Vượt qua sự trì hoãn (2 tiết)</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được định nghĩa thói quen trì hoãn trong cuộc sống. Nhận diện được biểu hiện của thói quen trì hoãn trong học tập và cuộc sống.</li> <li>- Xác định được nguyên nhân và hậu quả dẫn đến trì hoãn.</li> <li>- Xây dựng được kế hoạch vượt qua sự trì hoãn và lập kế hoạch lâu dài cho bản thân.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp với kế hoạch đã đề ra để vượt qua sự trì hoãn.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Xây dựng kế hoạch, đặt mục tiêu, giám sát và đánh giá quá trình học tập.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tìm ra các phương pháp để vượt qua những lý do dẫn đến sự trì hoãn.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Nỗ lực duy trì thói quen tốt, hoàn thành công việc đúng thời hạn.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với việc học và các nhiệm vụ cá nhân.</li> </ul>
32		

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

5	33	Teen tự lập (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm tự lập và ý nghĩa của tự lập trong cuộc sống tuổi teen.</li> <li>- Nhận diện được các biểu hiện của hành vi tự lập trong học tập, sinh hoạt và các mối quan hệ.</li> <li>- Biết lựa chọn và xây dựng các thói quen tích cực để rèn luyện sự tự lập phù hợp với lứa tuổi.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết lựa chọn hành vi phù hợp để tăng khả năng tự lập trong học tập và cuộc sống.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Có khả năng lập kế hoạch, quản lý thời gian, tự thực hiện công việc cá nhân mà không phụ thuộc vào người khác.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tìm ra giải pháp cho những tình huống cần sự độc lập, chủ động và linh hoạt trong xử lý.</li> </ul>
	34		<p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức rèn luyện bản thân qua hành động cụ thể như tự học, tự chăm sóc bản thân, hoàn thành công việc được giao.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Chủ động với công việc của bản thân, không trông chờ, ỷ lại; có tinh thần dám nghĩ, dám làm.</li> </ul>
	35	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu khái niệm người bạn tốt và biểu hiện của tình bạn đẹp.</li> <li>- Biết được cách hòa hợp và ứng phó với các tình huống xảy ra trong tình bạn.</li> <li>- Nhận thức được thế nào là người bạn tốt?</li> <li>- Xác định những điều mong muốn và không mong muốn trong tình bạn.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh hành vi, thái độ để hoàn thiện mình và duy trì tình bạn tích cực.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và xử lý tình huống: Biết cách xử lý phù hợp các tình huống mâu thuẫn trong tình bạn.</li> <li>- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Biết cách thể hiện sự tôn trọng, lắng nghe, chia sẻ với bạn bè và cùng xây dựng quy ước tình bạn.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trung thực: Nhận thức đúng về một người bạn tốt và ứng xử của bản thân trong tình bạn, không nói xấu hay phản bội bạn bè.</li> </ul>
	36		

## CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

			- Phẩm chất trách nhiệm: Chủ động xây dựng tình bạn biết xin lỗi khi mắc lỗi và tha thứ khi bạn biết nhận lỗi.
--	--	--	--

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**  
**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG**  
**DÀNH CHO HỌC SINH CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ**  
**Thời lượng: 36 tiết**

**LỚP 8**

Tháng	Tuần	Tên bài dạy	Mục tiêu
9	1	<b>Tình bạn khác giới và tình yêu (2 tiết)</b>	<b>1. Kiến thức</b> - Hiểu được sự khác nhau giữa tình bạn khác giới và tình yêu. - Phân biệt được hành vi nên làm, nên tránh phù hợp trong quan hệ với bạn khác giới. - Nhận biết được sự khác biệt giữa cảm xúc bông bột và tình cảm chín chắn. - Đánh giá được những mặt tích cực và thiếu tích cực của tình yêu tuổi học trò. <b>2. Năng lực</b> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp trong mối quan hệ với bạn khác giới. - Năng lực phát triển bản thân: Hình thành tư duy phản biện và kỹ năng ra quyết định, từ đó xây dựng quan điểm đúng đắn tình yêu tuổi học trò. <b>3. Phẩm chất</b> - Phẩm chất trung thực: Nhận thức đúng với cảm xúc của bản thân, không ngộ nhận giữa tình bạn và tình yêu. - Phẩm chất trách nhiệm: Biết kiểm soát cảm xúc cá nhân, giữ gìn mối quan hệ trong sáng, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và lứa tuổi. - Phẩm chất nhân ái: Biết quan tâm, chia sẻ, tôn trọng bạn khác giới, ứng xử văn minh, lịch sự trong các mối quan hệ bạn bè.
	2		<b>1. Kiến thức</b> - Hiểu khái niệm thương lượng và vai trò của thương lượng trong đời sống. - Nhận biết các kỹ thuật thương lượng hiệu quả và điều kiện để thương lượng thành công. - Phân tích được khái niệm tư duy cùng thắng (win - win) và ý nghĩa của tư duy này trong thương lượng. - Vận dụng kỹ thuật thương lượng và tư duy win - win để giải quyết các tình huống thương lượng trong cuộc sống. <b>2. Năng lực</b>
	3	<b>Thương lượng hiệu quả (2 tiết)</b>	<b>1. Kiến thức</b> - Hiểu khái niệm thương lượng và vai trò của thương lượng trong đời sống. - Nhận biết các kỹ thuật thương lượng hiệu quả và điều kiện để thương lượng thành công. - Phân tích được khái niệm tư duy cùng thắng (win - win) và ý nghĩa của tư duy này trong thương lượng. - Vận dụng kỹ thuật thương lượng và tư duy win - win để giải quyết các tình huống thương lượng trong cuộc sống. <b>2. Năng lực</b>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ và cách giao tiếp để đạt được kết quả thương lượng phù hợp với mục tiêu và hoàn cảnh.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi, thương lượng với thái độ tôn trọng và thiện chí.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề: Biết xác định vấn đề, phân tích tình huống và lựa chọn cách thương lượng phù hợp để đạt thỏa thuận đôi bên cùng có lợi.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trung thực: Thành thật, rõ ràng trong thương lượng.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Trách nhiệm trong việc xây dựng và gìn giữ các mối quan hệ tích cực qua thương lượng.</li> <li>- Phẩm chất tự tin: Dám đề xuất và bảo vệ ý kiến trong quá trình đàm phán để đạt được mục tiêu cá nhân và tập thể.</li> </ul>
10	5	<p><b>Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được ý nghĩa của tính kiên trì trong học tập và cuộc sống.</li> <li>- Nhận biết được các yếu tố tác động đến việc thiếu kiên trì.</li> <li>- Nhận thức được bản thân có phải là người kiên trì hay không.</li> </ul>
	6	<p>- Phân tích được các bí quyết và phương pháp rèn luyện tính kiên trì thông qua thói quen hằng ngày.</p> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết kiềm chế cảm xúc và kiên trì theo đuổi mục tiêu cá nhân đã đặt ra.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Biết xây dựng mục tiêu cụ thể và thực hiện kế hoạch học tập kiên định, vượt qua trở ngại.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề: Biết xác định khó khăn, lựa chọn giải pháp phù hợp và kiên trì thực hiện đến cùng.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trung thực: Thành thật, rõ ràng trong thương lượng.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Trách nhiệm trong việc xây dựng và gìn giữ các mối quan hệ tích cực qua thương lượng.</li> <li>- Phẩm chất tự tin: Dám đề xuất và bảo vệ ý kiến trong quá trình đàm phán để đạt được mục tiêu cá nhân và tập thể.</li> </ul>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

	7	<b>Tư duy phản biện (2 tiết)</b>	<b>1. Kiến thức</b> - Hiểu được khái niệm tư duy phản biện và vai trò của tư duy phản biện trong học tập và cuộc sống. - Phân biệt được tư duy phản biện và ngụy biện trong các tình huống giao tiếp. - Nhận biết được các bước thực hiện phản biện hiệu quả và các bí quyết rèn luyện tư duy phản biện. - Vận dụng tư duy phản biện vào việc bày tỏ ý kiến cá nhân và đánh giá thông tin trong cuộc sống hàng ngày. <b>2. Năng lực</b> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Cân nhắc lý lẽ, kiểm soát cảm xúc khi phản biện và tranh luận. - Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động luyện tập tư duy phản biện qua học tập, tự học và thực hành hằng ngày. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trình bày rõ ràng quan điểm, lắng nghe, và phản hồi có lập luận trong thảo luận nhóm. <b>3. Phẩm chất</b> - Phẩm chất trung thực: Trình bày quan điểm đúng sự thật, không ngụy biện hoặc bóp méo thông tin khi phản biện. - Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc đánh giá và đưa ra ý kiến cá nhân một cách khách quan. - Phẩm chất chăm chỉ: Kiên trì luyện tập tư duy phản biện và tự cải thiện năng lực tư duy thông qua học tập, quan sát thực tiễn.
	8		
11	9	<b>Định hướng nghề nghiệp (2 tiết)</b>	<b>1. Kiến thức</b> - Hiểu được tầm quan trọng của việc lựa chọn đúng nghề nghiệp. - Nhận biết được 8 năng lực tư duy của con người và các ngành nghề phù hợp với năng lực tư duy. - Nhận thức được các năng lực tư duy của bản thân. - Phân biệt được điều nên và không nên trong định hướng nghề nghiệp. <b>2. Năng lực</b> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp với mục tiêu nghề nghiệp cá nhân. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế xã hội: Chủ động tìm hiểu các nghề trong xã hội và gắn kết với thực tiễn cuộc sống. - Năng lực phát triển bản thân: Nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và định hướng phát triển phù hợp.
	10		

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG**

			<p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trung thực: Nhận thức đúng về bản thân khi chọn nghề.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Chủ động học tập theo mục tiêu nghề nghiệp</li> </ul>
	11	<p><b>Vượt qua nỗi sợ (2 tiết)</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được những nỗi sợ phổ biến của bản thân trong học tập và cuộc sống.</li> <li>- Xác định được nguyên nhân dẫn đến nỗi sợ và biểu hiện của hội chứng sợ hãi xã hội.</li> <li>- Phân tích được tác động của nỗi sợ đến hành vi và tâm lý cá nhân.</li> <li>- Vận dụng các phương pháp và bí quyết để vượt qua nỗi sợ, bao gồm cả nỗi sợ đám đông.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: biết tự kiểm soát cảm xúc khi gặp tình huống lo lắng, sợ hãi.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề: biết phân tích nguyên nhân và tìm giải pháp vượt qua nỗi sợ phù hợp.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: có khả năng tự nhận diện điểm yếu và kiên trì rèn luyện để vượt qua rào cản tâm lý.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Chủ động tìm cách vượt qua nỗi sợ để không ảnh hưởng đến học tập và các mối quan hệ</li> <li>- Phẩm chất trung thực: Thẳng thắn thừa nhận nỗi sợ và dũng cảm đối mặt với nó để rèn luyện bản thân.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Chia sẻ và giúp đỡ bạn bè khi thấy người khác gặp lo âu, sợ hãi.</li> </ul>
	12		<p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Chủ động tìm cách vượt qua nỗi sợ để không ảnh hưởng đến học tập và các mối quan hệ</li> <li>- Phẩm chất trung thực: Thẳng thắn thừa nhận nỗi sợ và dũng cảm đối mặt với nó để rèn luyện bản thân.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Chia sẻ và giúp đỡ bạn bè khi thấy người khác gặp lo âu, sợ hãi.</li> </ul>
12	13	<p><b>Kiểm soát dấu chân số (2 tiết)</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được khái niệm “dấu chân số” và các dạng dữ liệu cá nhân thường để lại trên môi trường số.</li> <li>- Phân tích được những rủi ro tiềm ẩn khi để lộ dấu chân số không kiểm soát.</li> <li>- Đánh giá được hành vi chia sẻ thông tin cá nhân trên mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để đưa ra giải pháp bảo vệ thông tin cá nhân và kiểm soát dấu chân số một cách an toàn, phù hợp.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp nhằm bảo vệ thông tin cá nhân trong môi trường số.</li> </ul>
	14		<p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp nhằm bảo vệ thông tin cá nhân trong môi trường số.</li> </ul>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thảo luận, chia sẻ và hợp tác với bạn bè để nhận diện rủi ro và cách bảo vệ dấu chân số hiệu quả.</li> <li>- Năng lực tự học: Chủ động tìm hiểu thông tin, cập nhật kiến thức và kỹ năng bảo mật cá nhân trong thế giới số.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trung thực: Thể hiện sự trung thực khi chia sẻ và sử dụng thông tin trên không gian mạng.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với hành vi của mình trên môi trường số, nhận thức được hậu quả của việc để lộ thông tin cá nhân.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng quyền riêng tư và thông tin cá nhân của người khác trong giao tiếp trực tuyến.</li> </ul>
15	<b>Đánh giá HKI</b>	<p>HS làm phiếu đánh giá thông qua các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận để khảo sát khả năng tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng.</p>
16	<b>Ngoại khóa – Team building ngoài trời HKI</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được ý nghĩa và vai trò của tinh thần đoàn kết trong học tập và cuộc sống.</li> <li>- Hiểu được giá trị của sự hợp tác, hỗ trợ trong làm việc nhóm.</li> <li>- Phân tích được tầm quan trọng của việc xây dựng mối quan hệ tích cực trong tập thể.</li> <li>- Vận dụng kiến thức thực tiễn để tham gia các hoạt động teambuilding một cách tích cực và hiệu quả.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: biết kiểm soát cảm xúc, điều chỉnh hành vi phù hợp trong hoạt động nhóm.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết phối hợp, lắng nghe và thể hiện vai trò cá nhân trong tập thể.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề: biết đưa ra ý kiến, xử lý tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện trò chơi hoặc nhiệm vụ nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức hoàn thành nhiệm vụ được giao, hỗ trợ bạn bè trong nhóm.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực tham gia các hoạt động tập thể với tinh thần nỗ lực, kiên trì.</li> </ul>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

1	17	Kỹ năng tổ chức hoạt động tập thể (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm, nguyên tắc và lợi ích của trò chơi tập thể trong sinh hoạt học đường.</li> <li>- Nhận biết được các yếu tố cần thiết để tổ chức một trò chơi tập thể hiệu quả và an toàn.</li> <li>- Phân tích được cách lựa chọn, điều chỉnh trò chơi phù hợp với mục tiêu giáo dục.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để xây dựng và thực hành tổ chức trò chơi tập thể trong các hoạt động nhóm hoặc lớp.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: biết kiểm soát cảm xúc, ứng xử phù hợp trong quá trình tham gia và tổ chức trò chơi.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết phối hợp với người khác khi tổ chức hoặc tham gia hoạt động tập thể.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề: biết ứng biến, xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức trò chơi.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức hoàn thành nhiệm vụ được giao, hỗ trợ bạn bè trong nhóm.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực tham gia các hoạt động tập thể với tinh thần nỗ lực, kiên trì.</li> </ul>
	18		<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm học theo dự án và các đặc điểm cơ bản của hình thức học tập này.</li> <li>- Nhận biết được lợi ích của việc học tập theo dự án đối với bản thân và cộng đồng.</li> <li>- Phân tích được vai trò và khả năng đóng góp của cá nhân trong việc thay đổi thế giới theo hướng tích cực.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để xây dựng ý tưởng dự án có ích cho cộng đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Chủ động, kiên trì thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dự án.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định vấn đề, đề xuất giải pháp và sáng tạo trong thực hiện dự án.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp hiệu quả với các thành viên trong nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức thực hiện và theo đuổi mục tiêu của dự án đến cùng.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Thể hiện tinh thần sẻ chia, mong muốn đóng góp làm thế giới tốt đẹp hơn.</li> </ul>
2	19	Dự án: Teen thay đổi thế giới (6 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm học theo dự án và các đặc điểm cơ bản của hình thức học tập này.</li> <li>- Nhận biết được lợi ích của việc học tập theo dự án đối với bản thân và cộng đồng.</li> <li>- Phân tích được vai trò và khả năng đóng góp của cá nhân trong việc thay đổi thế giới theo hướng tích cực.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để xây dựng ý tưởng dự án có ích cho cộng đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Chủ động, kiên trì thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dự án.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định vấn đề, đề xuất giải pháp và sáng tạo trong thực hiện dự án.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp hiệu quả với các thành viên trong nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức thực hiện và theo đuổi mục tiêu của dự án đến cùng.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Thể hiện tinh thần sẻ chia, mong muốn đóng góp làm thế giới tốt đẹp hơn.</li> </ul>
	20		<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm học theo dự án và các đặc điểm cơ bản của hình thức học tập này.</li> <li>- Nhận biết được lợi ích của việc học tập theo dự án đối với bản thân và cộng đồng.</li> <li>- Phân tích được vai trò và khả năng đóng góp của cá nhân trong việc thay đổi thế giới theo hướng tích cực.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để xây dựng ý tưởng dự án có ích cho cộng đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Chủ động, kiên trì thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dự án.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định vấn đề, đề xuất giải pháp và sáng tạo trong thực hiện dự án.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp hiệu quả với các thành viên trong nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức thực hiện và theo đuổi mục tiêu của dự án đến cùng.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Thể hiện tinh thần sẻ chia, mong muốn đóng góp làm thế giới tốt đẹp hơn.</li> </ul>
	21		<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm học theo dự án và các đặc điểm cơ bản của hình thức học tập này.</li> <li>- Nhận biết được lợi ích của việc học tập theo dự án đối với bản thân và cộng đồng.</li> <li>- Phân tích được vai trò và khả năng đóng góp của cá nhân trong việc thay đổi thế giới theo hướng tích cực.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để xây dựng ý tưởng dự án có ích cho cộng đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Chủ động, kiên trì thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dự án.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định vấn đề, đề xuất giải pháp và sáng tạo trong thực hiện dự án.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp hiệu quả với các thành viên trong nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức thực hiện và theo đuổi mục tiêu của dự án đến cùng.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Thể hiện tinh thần sẻ chia, mong muốn đóng góp làm thế giới tốt đẹp hơn.</li> </ul>
	22		<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm học theo dự án và các đặc điểm cơ bản của hình thức học tập này.</li> <li>- Nhận biết được lợi ích của việc học tập theo dự án đối với bản thân và cộng đồng.</li> <li>- Phân tích được vai trò và khả năng đóng góp của cá nhân trong việc thay đổi thế giới theo hướng tích cực.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để xây dựng ý tưởng dự án có ích cho cộng đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Chủ động, kiên trì thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dự án.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định vấn đề, đề xuất giải pháp và sáng tạo trong thực hiện dự án.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp hiệu quả với các thành viên trong nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức thực hiện và theo đuổi mục tiêu của dự án đến cùng.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Thể hiện tinh thần sẻ chia, mong muốn đóng góp làm thế giới tốt đẹp hơn.</li> </ul>
	23		<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm học theo dự án và các đặc điểm cơ bản của hình thức học tập này.</li> <li>- Nhận biết được lợi ích của việc học tập theo dự án đối với bản thân và cộng đồng.</li> <li>- Phân tích được vai trò và khả năng đóng góp của cá nhân trong việc thay đổi thế giới theo hướng tích cực.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để xây dựng ý tưởng dự án có ích cho cộng đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Chủ động, kiên trì thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dự án.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định vấn đề, đề xuất giải pháp và sáng tạo trong thực hiện dự án.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp hiệu quả với các thành viên trong nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức thực hiện và theo đuổi mục tiêu của dự án đến cùng.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Thể hiện tinh thần sẻ chia, mong muốn đóng góp làm thế giới tốt đẹp hơn.</li> </ul>
	24		<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm học theo dự án và các đặc điểm cơ bản của hình thức học tập này.</li> <li>- Nhận biết được lợi ích của việc học tập theo dự án đối với bản thân và cộng đồng.</li> <li>- Phân tích được vai trò và khả năng đóng góp của cá nhân trong việc thay đổi thế giới theo hướng tích cực.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để xây dựng ý tưởng dự án có ích cho cộng đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Chủ động, kiên trì thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dự án.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định vấn đề, đề xuất giải pháp và sáng tạo trong thực hiện dự án.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, lắng nghe, phối hợp hiệu quả với các thành viên trong nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức thực hiện và theo đuổi mục tiêu của dự án đến cùng.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Thể hiện tinh thần sẻ chia, mong muốn đóng góp làm thế giới tốt đẹp hơn.</li> </ul>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

			- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực, nỗ lực trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập.
3	25	Nhận biết và phòng tránh buôn bán, bắt cóc, lừa đảo. (2 tiết)	<b>1. Kiến thức</b> - Nhận biết được thực trạng bắt cóc, lừa đảo trẻ em và học sinh hiện nay trong xã hội. - Phân biệt được các chiêu trò, thủ đoạn thường gặp của kẻ lừa đảo, bắt cóc (dụ dỗ, giả danh, tặng quà, xin giúp đỡ...) - Nhận dạng được các đặc điểm nhận biết ban đầu của kẻ bắt cóc, lừa đảo. - Vận dụng được kiến thức để xử lý tình huống khi gặp người lạ có biểu hiện nghi ngờ hoặc nguy hiểm.
	26		<b>2. Năng lực</b> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh cảm xúc, giữ bình tĩnh và hành động phù hợp trong tình huống bất ngờ. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, trao đổi với người thân, thầy cô hoặc lực lượng an ninh khi gặp nguy cơ. - Năng lực giải quyết vấn đề: Biết phân tích tình huống, xác định nguy cơ và lựa chọn cách phòng tránh, ứng phó phù hợp.
	27	Phòng chống bạo lực học đường (2 tiết)	<b>3. Phẩm chất</b> - Phẩm chất trách nhiệm: Có tinh thần trách nhiệm trong việc bảo vệ an toàn bản thân và bạn bè. - Phẩm chất trung thực: Báo cáo chính xác sự việc bất thường và không che giấu nguy hiểm tiềm ẩn. - Phẩm chất tự lập: Biết tự đưa ra quyết định, chủ động tìm kiếm sự giúp đỡ khi không có người lớn bên cạnh.
	28		<b>1. Kiến thức</b> - Hiểu được thực trạng, nguyên nhân và hậu quả của bạo lực học đường hiện nay. - Nhận biết được các hình thức bạo lực học đường (thể chất, tinh thần, mạng xã hội...) và các đối tượng có nguy cơ là nạn nhân. - Phân biệt được các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến bạo lực học đường, như cố ý gây thương tích. - Vận dụng kiến thức để đề xuất một số biện pháp phòng tránh và giảm thiểu bạo lực học đường trong môi trường học tập.
			<b>2. Năng lực</b> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết kiểm soát cảm xúc và hành vi cá nhân trong các tình huống mâu thuẫn, tránh dẫn đến bạo lực. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, đàm phán, thương lượng để giải quyết mâu thuẫn hòa bình.

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG**

			<p>- Năng lực giải quyết vấn đề: Biết phân tích tình huống và lựa chọn cách ứng xử phù hợp khi bản thân hoặc người khác bị bạo lực.</p> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <p>- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức đấu tranh và ngăn chặn các hành vi bạo lực học đường, bảo vệ bạn bè và môi trường học đường an toàn.</p> <p>- Phẩm chất nhân ái: Biết quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ bạn bè khi bị bắt nạt hoặc có nguy cơ trở thành nạn nhân.</p> <p>- Phẩm chất trung thực: Sẵn sàng báo cáo, phản ánh các hành vi bạo lực thay vì im lặng hoặc bao che.</p>
4	29	<p>Ngoại khóa - <b>Team building ngoài trời HKI</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <p>- Hiểu được khái niệm và ý nghĩa của sự đoàn kết trong làm việc nhóm.</p> <p>- Nhận biết được vai trò và trách nhiệm cá nhân khi tham gia hoạt động nhóm.</p> <p>- Phân biệt được các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả làm việc nhóm.</p> <p>- Vận dụng kiến thức để phối hợp với các thành viên trong nhóm thực hiện nhiệm vụ chung.</p> <p><b>2. Năng lực</b></p> <p>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh cảm xúc, hành vi và thái độ cá nhân để duy trì sự hợp tác, phù hợp với mục tiêu chung của nhóm.</p> <p>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, chia sẻ, phối hợp cùng các thành viên trong nhóm một cách hiệu quả.</p> <p>- Năng lực giải quyết vấn đề: Biết phân tích tình huống và lựa chọn phương án giải quyết mâu thuẫn trong nhóm một cách phù hợp.</p> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <p>- Phẩm chất trách nhiệm: Có tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ chung, sẵn sàng hỗ trợ nhóm.</p> <p>- Phẩm chất chăm chỉ: Nỗ lực tham gia các hoạt động nhóm, rèn luyện tinh thần kỷ luật và tự giác.</p>
	30	<p><b>Đánh giá HKII</b></p>	<p>HS làm phiếu đánh giá thông qua các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận để khảo sát khả năng tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng.</p>

	31	Phòng tránh đuối nước (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được thực trạng tai nạn đuối nước hiện nay, những tình huống nguy hiểm.</li> <li>- Nhận thức được nguyên nhân và hậu quả của đuối nước trong các môi trường sống thường gặp (ao hồ, sông, bể bơi, mưa lũ...)</li> <li>- Trình bày được cách sơ cứu cơ bản trong một số trường hợp khẩn cấp.</li> <li>- Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện các giải pháp phòng tránh đuối nước và sơ cứu người bị đuối nước.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh hành vi của bản thân để tránh tiếp xúc với nơi nguy hiểm và ứng xử phù hợp khi gặp tình huống khẩn cấp.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề: Biết phân tích tình huống và lựa chọn giải pháp an toàn khi gặp đuối nước hoặc sự cố khác.</li> <li>Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phối hợp với bạn bè, người lớn trong việc xử lý tình huống nguy hiểm và chia sẻ kiến thức phòng tránh</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ bản thân và cộng đồng khỏi các nguy cơ tai nạn; tuân thủ các nguyên tắc an toàn khi tham gia hoạt động gần sông, hồ, ao, biển</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Biết quan tâm, chia sẻ và sẵn sàng giúp đỡ người gặp nạn thông qua các kỹ năng sơ cứu, hỗ trợ khi có người đuối nước.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực rèn luyện kỹ năng phòng tránh đuối nước và sơ cứu, tham gia nghiêm túc các hoạt động thực hành, luyện tập để ứng phó hiệu quả với các tình huống nguy hiểm.</li> </ul>
	32		
5	33	Trí tuệ cảm xúc (2 tiết)	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được khái niệm trí tuệ cảm xúc và các thành tố cơ bản của nó.</li> <li>- Hiểu được vai trò của trí tuệ cảm xúc trong học tập, giao tiếp và cuộc sống hàng ngày.</li> <li>- Phân tích được những biểu hiện của người có trí tuệ cảm xúc cao và thấp.</li> <li>- Vận dụng kỹ năng nhận diện và điều chỉnh cảm xúc vào tình huống thực tế để ứng xử phù hợp.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh cảm xúc, thái độ và hành vi phù hợp với hoàn cảnh và mục tiêu cá nhân.</li> </ul>
	34		

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết lắng nghe, chia sẻ cảm xúc tích cực, hợp tác hiệu quả với người khác trong học tập và đời sống.</li> <li>- Năng lực tự học: Tự phản tỉnh, đánh giá cảm xúc cá nhân để rút kinh nghiệm và phát triển bản thân một cách chủ động.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Biết chịu trách nhiệm với cảm xúc và hành vi của bản thân trong các mối quan hệ.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Biết quan tâm, đồng cảm và hỗ trợ người khác trong các tình huống giao tiếp.</li> <li>- Phẩm chất trung thực: Thể hiện cảm xúc một cách chân thành, không giả tạo, biết tôn trọng cảm xúc thật của mình và người khác</li> </ul>
35		<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được đặc điểm và vai trò của giao tiếp qua tin nhắn và thư tín trong đời sống hiện đại.</li> <li>- Hiểu được những nguyên tắc, quy tắc ứng xử lịch sự khi giao tiếp bằng văn bản qua mạng và thư tay.</li> <li>- Phân tích được các lỗi thường gặp và hậu quả của việc giao tiếp thiếu cẩn trọng qua tin nhắn/thư tín.</li> <li>- Vận dụng các kỹ năng viết, lựa chọn từ ngữ phù hợp để tạo lập thông điệp hiệu quả, rõ ràng và tôn trọng người nhận.</li> </ul>
36	<p><b>Kỹ năng giao tiếp qua tin nhắn và thư tín (2 tiết)</b></p>	<p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh cách diễn đạt, giọng điệu và nội dung trong tin nhắn/thư tín sao cho phù hợp với mục tiêu và đối tượng giao tiếp.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cách sử dụng ngôn từ rõ ràng, lịch sự; biết lắng nghe phản hồi và phản hồi lại phù hợp để xây dựng mối quan hệ tích cực.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trung thực: Thể hiện sự chân thành, minh bạch trong nội dung giao tiếp; tránh nói sai sự thật, làm tổn thương hoặc gây hiểu nhầm.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với lời nói, nội dung truyền tải qua tin nhắn/thư tín; cân nhắc kỹ trước khi gửi.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Thể hiện sự tôn trọng, đồng cảm và thiện chí trong từng thông điệp gửi đi.</li> </ul>

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**  
**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG**  
**DÀNH CHO HỌC SINH CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ**

Thời lượng: 36 tiết

**LỚP 9**

Tháng	Tuần	Tên bài dạy	Mục tiêu
9	1	Tôn trọng sự khác biệt (2 tiết)	<b>1. Kiến thức</b> - Hiểu được ý nghĩa và tầm quan trọng của sự khác biệt. - Nhận biết được những khác biệt về văn hóa, những quan điểm định kiến có trong cuộc sống. - Phân biệt được hành vi tôn trọng hoặc không tôn trọng sự khác biệt. - Ghi nhớ các nguyên tắc cư xử tôn trọng những người có hoàn cảnh khó khăn, có ngoại hình đặc biệt.
	2		<b>2. Năng lực</b> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp với những sự khác biệt trong cuộc sống. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Chủ động tìm hiểu về sự khác biệt văn hóa từ đó biết lắng nghe, chia sẻ, thể hiện thái độ tôn trọng và hợp tác hiệu quả trong học tập và sinh hoạt tập thể. - Năng lực phát triển bản thân: Nhận thức được những khác biệt của bản thân mình, tôn trọng và tự tin phát triển.
	3	Kỹ năng giải quyết vấn đề (2 tiết)	<b>3. Phẩm chất</b> - Phẩm chất nhân ái: Biết yêu thương, đồng cảm với mọi người - Phẩm chất trách nhiệm: Nhận diện, từ chối và không tiếp tay cho những định kiến sai lệch.
			<b>1. Kiến thức</b> - Xác định được những vấn đề trong cuộc sống. - Phân tích được nguyên nhân của các vấn đề thường gặp trong cuộc sống và học tập. - Trình bày được quy trình và các bước giải quyết vấn đề - Đánh giá được hiệu quả của một số cách giải quyết vấn đề cụ thể.
			<b>2. Năng lực</b>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

	4		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp với từng vấn đề bản thân gặp.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và ra quyết định: Chủ động lựa chọn cách giải quyết phù hợp với từng tình huống.</li> <li>- Năng lực giao tiếp – hợp tác: Biết lắng nghe, thảo luận và tôn trọng ý kiến khác biệt khi giải quyết vấn đề nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân và tập thể khi giải quyết vấn đề.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Nỗ lực tìm ra hướng giải quyết vấn đề hiệu quả, không bỏ cuộc trước khó khăn.</li> </ul>
10	5	<p><b>Kỹ năng tổ chức du lịch, dã ngoại. (2 tiết)</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được tiêu chí lựa chọn địa điểm phù hợp khi tổ chức hoạt động du lịch – dã ngoại.</li> <li>- Ghi nhớ được các vật dụng cần chuẩn bị tương ứng với từng loại hình địa điểm.</li> <li>- Hiểu được một số mẹo gấp quần áo, giữ gìn tư trang, tiền bạc an toàn khi đi xa.</li> <li>- Vận dụng được kiến thức về thắt nút dây cơ bản, dụng cụ lều và tổ chức trò chơi tập thể ngoài trời.</li> <li>- Nhận biết được một số cách xử lý tình huống và ứng phó trong trường hợp khẩn cấp khi đi tham qua.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p>
	6		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp với tình huống thực tế trong quá trình tham quan – dã ngoại.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động chuẩn bị vật dụng, rèn luyện kỹ năng cá nhân.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia tổ chức trò chơi nhóm, phối hợp cùng bạn trong các hoạt động tập thể.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Linh hoạt ứng xử với các tình huống bất ngờ xảy ra trong quá trình tham quan.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức giữ gìn tài sản, an toàn cho bản thân và tập thể.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, chuẩn bị đầy đủ trước khi tham gia.</li> <li>- Phẩm chất yêu nước: Có ý thức bảo vệ cảnh quan, môi trường tại nơi tham quan, du lịch.</li> </ul>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

	7	<b>Kỹ năng tư duy hiệu quả (2 tiết)</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết một số sự thật thú vị về cấu trúc và chức năng của não bộ con người.</li> <li>- Ghi nhớ các quy luật cơ bản về ghi nhớ và tập trung của bộ não con người.</li> <li>- Hiểu vai trò và ý nghĩa của tư duy sáng tạo trong học tập và đời sống.</li> <li>- Vận dụng kỹ thuật động não (brainstorming) trong quá trình tư duy và giải quyết vấn đề.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp để nâng cao hiệu quả tư duy.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Rèn luyện thói quen ghi nhớ và tư duy logic.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Áp dụng các kỹ thuật tư duy để giải quyết tình huống trong học tập.</li> </ul>
	8		<p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức vận dụng tư duy hiệu quả để hoàn thiện bản thân.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Kiên trì rèn luyện thói quen tư duy hiệu quả.</li> </ul>
11	9	<b>Thói quen nhỏ thành công lớn (2 tiết)</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được khái niệm thói quen và lợi ích của việc hình thành thói quen tốt.</li> <li>- Nhận biết các phương pháp hình thành và duy trì thói quen tích cực.</li> <li>- Phân biệt được giữa thói quen tốt và thói quen xấu, nêu được cách loại bỏ thói quen xấu.</li> <li>- Vận dụng kiến thức đã học để xây dựng kế hoạch hình thành thói quen của người thành công.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp với mục tiêu rèn luyện bản thân qua việc hình thành thói quen tốt.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự đánh giá, rèn luyện và duy trì thói quen tích cực.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề: Lựa chọn giải pháp phù hợp để vượt qua thói quen xấu và xây dựng hành vi mới.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Kiên trì luyện tập thói quen tư duy hiệu quả mỗi ngày.</li> </ul>
	10		

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức rèn luyện bản thân và hành động có kế hoạch.</li> <li>- Phẩm chất trung thực: Trung thực với chính mình trong quá trình tự đánh giá và thay đổi thói quen.</li> </ul>
	11	<p><b>Kỹ năng quản lý tài chính (2 tiết)</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được ý nghĩa của việc tiết kiệm trong cuộc sống.</li> <li>- Nhận biết một số đơn vị tiền tệ phổ biến trên thế giới.</li> <li>- Ghi nhớ cách sử dụng tiền thông minh và tiết kiệm theo phương pháp chia nhỏ thành các khoản.</li> <li>- Vận dụng được kỹ năng lập kế hoạch chi tiêu hợp lý và biết cách tránh các thói quen lãng phí.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp với hoàn cảnh tài chính cá nhân và mục tiêu sử dụng tiền.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Biết tự lập kế hoạch tài chính cá nhân và rèn luyện thói quen chi tiêu hợp lý.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đưa ra lựa chọn hợp lý trong các tình huống tài chính hàng ngày.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực học tập, rèn luyện và tiết kiệm để hướng tới khả năng tự lập tài chính trong tương lai.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức sử dụng tiền hợp lý, chủ động xây dựng kế hoạch chi tiêu phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ, hỗ trợ những người khó khăn.</li> </ul>
	12		
12	13	<p><b>Hướng nghiệp trong thời đại số (2 tiết)</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được đặc điểm của thị trường lao động trong thời đại số và sự thay đổi của các nhóm ngành nghề.</li> <li>- Hiểu được tác động của công nghệ đến việc lựa chọn nghề nghiệp và yêu cầu năng lực cá nhân.</li> <li>- Phân tích được mối quan hệ giữa năng lực bản thân với các nghề nghiệp tiềm năng trong kỷ nguyên số.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để bước đầu xác định lộ trình học tập và phát triển nghề nghiệp phù hợp với xu thế hiện đại.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p>
	14		

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp với mục tiêu nghề nghiệp cá nhân trong bối cảnh chuyên đổi số.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, thảo luận và học hỏi từ người khác để mở rộng hiểu biết về các ngành nghề mới.</li> <li>- Năng lực tự học: Tự tìm kiếm thông tin, cập nhật xu hướng nghề nghiệp, công nghệ và kỹ năng mới một cách chủ động</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với lựa chọn nghề nghiệp của bản thân, chủ động chuẩn bị cho tương lai.</li> <li>- Phẩm chất trung thực: Tự nhìn nhận đúng khả năng, điểm mạnh – điểm yếu của bản thân trong định hướng nghề nghiệp.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Cần cù học hỏi, kiên trì rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp trong thời đại số.</li> </ul>
15	<b>Đánh giá HKI</b>	HS làm phiếu đánh giá thông qua các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận để khảo sát khả năng tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng.
16	<b>Ngoại khóa – TeamBuildi ng ngoài trời HKI</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được ý nghĩa của tinh thần đoàn kết, tương trợ trong tập thể.</li> <li>- Phân tích được vai trò của đồng đội trong việc hoàn thành nhiệm vụ nhóm.</li> <li>- Vận dụng được tinh thần hợp tác vào các hoạt động học tập và sinh hoạt tập thể.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh cảm xúc và hành động để phù hợp với tinh thần làm việc nhóm và hoạt động tập thể.</li> <li>- Năng lực hợp tác: Biết chia sẻ nhiệm vụ, hỗ trợ và phối hợp hiệu quả với các thành viên trong nhóm.</li> <li>- Năng lực tư duy và giải quyết vấn đề: Quan sát, phân tích tình huống để cùng nhóm đưa ra giải pháp hoàn thành thử thách</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức đóng góp cho tập thể, sẵn sàng thực hiện phần việc được giao.</li> <li>- Phẩm chất yêu nước: Biết tôn trọng, giữ gìn nét đẹp văn hóa tập thể, sinh hoạt cộng đồng học đường.</li> </ul>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Nỗ lực tham gia các hoạt động nhóm, rèn luyện tinh thần kỷ luật và tự giác.</li> </ul>
1	17	<p><b>Khám phá tiềm năng giọng nói (2 tiết)</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được vai trò, tiềm năng và sức ảnh hưởng của giọng nói trong giao tiếp và cuộc sống.</li> <li>- Nhận biết các lợi ích từ việc sở hữu một giọng nói truyền cảm và rõ ràng.</li> <li>- Ghi nhớ những bí quyết luyện giọng, kỹ thuật điều khiển và cách bảo vệ giọng nói.</li> <li>- Vận dụng giọng nói một cách hiệu quả trong các tình huống học tập, thuyết trình và ứng xử</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh cách nói chuyện, ngữ điệu và thái độ phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Sử dụng giọng nói rõ ràng, truyền cảm để thuyết trình, làm việc nhóm và tạo ảnh hưởng tích cực.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Tự rèn luyện giọng nói, phát triển kỹ năng cá nhân phục vụ học tập và nghề nghiệp tương lai.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức rèn luyện và sử dụng giọng nói phù hợp hoàn cảnh.</li> <li>- Phẩm chất tự tin: Sử dụng giọng nói làm phương tiện thể hiện bản thân một cách hiệu quả.</li> </ul>
	18		
	19		<p><b>Dự án: “Viết lên ước mơ” (6 tiết)</b></p>
20			
2	21		
	22		

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

	23		<p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động phù hợp với từng vấn đề bản thân gặp.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và ra quyết định: Chủ động lựa chọn cách giải quyết phù hợp với từng tình huống.</li> <li>- Năng lực giao tiếp – hợp tác: Biết lắng nghe, thảo luận và tôn trọng ý kiến khác biệt khi giải quyết vấn đề nhóm.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân và tập thể khi giải quyết vấn đề.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Nỗ lực tìm ra hướng giải quyết vấn đề hiệu quả, không bỏ cuộc trước khó khăn.</li> </ul>
	24		
3	25	<p><b>Phòng tránh tệ nạn xã hội (2 tiết)</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được các loại tệ nạn xã hội phổ biến hiện nay và hậu quả của chúng đối với cá nhân, gia đình, xã hội.</li> <li>- Nhận thức được tác hại của các chất kích thích và hậu quả của việc quan hệ tình dục ở lứa tuổi vị thành niên đối với sức khỏe, tinh thần và học tập.</li> <li>- Phân biệt được các hành vi nên và không nên liên quan đến tệ nạn xã hội, đặc biệt trong mối quan hệ bạn bè và trong đời sống học đường.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Điều chỉnh suy nghĩ và hành vi phù hợp để tránh xa các tệ nạn và cám dỗ nguy hại.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân tích tình huống, tìm cách xử lý phù hợp khi đối diện nguy cơ.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, thuyết phục bạn bè cùng tham gia phòng tránh tệ nạn.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trung thực: Biết sống ngay thẳng, không che giấu, bao biện cho hành vi sai trái liên quan đến tệ nạn.</li> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Trách nhiệm với bản thân và cộng đồng trong việc phòng tránh và tuyên truyền chống tệ nạn xã hội.</li> <li>- Phẩm chất nhân ái: Biết cảm thông và hỗ trợ bạn bè khi có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi tệ nạn, không kỳ thị hay xa lánh.</li> </ul>
	26		

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

	27	<p><b>Tự vệ khi bị tấn công (2 tiết)</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được các tình huống phổ biến có thể bị tấn công trong cuộc sống hằng ngày.</li> <li>- Trình bày được một số tư thế và kỹ thuật tự vệ cơ bản khi bị tấn công.</li> <li>- Phân tích được tầm quan trọng của việc rèn luyện kỹ năng tự vệ để bảo vệ bản thân và hỗ trợ người khác trong tình huống khẩn cấp.</li> <li>- Vận dụng được kiến thức để lựa chọn hành động phù hợp khi gặp tình huống nguy hiểm</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành vi phù hợp để phòng tránh nguy hiểm và bảo vệ bản thân.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề: Nhận diện tình huống nguy hiểm, phân tích và xử lý phù hợp khi bị tấn công.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động rèn luyện sức khỏe, thực hành kỹ năng tự vệ trong cuộc sống hàng ngày</li> </ul>
	28		<p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức tự bảo vệ bản thân và hỗ trợ người khác trong tình huống nguy hiểm.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Tích cực rèn luyện thể chất và kỹ năng để nâng cao khả năng ứng phó với các tình huống nguy hiểm thực tế.</li> </ul>
4	29	<p><b>Ngoại khóa</b></p> <p><b>- Team Building ngoài trời HKII</b></p>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được ý nghĩa của tinh thần đoàn kết, tương trợ trong tập thể.</li> <li>- Phân tích được vai trò của đồng đội trong việc hoàn thành nhiệm vụ nhóm.</li> <li>- Vận dụng được tinh thần hợp tác vào các hoạt động học tập và sinh hoạt tập thể.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh cảm xúc và hành động để phù hợp với tinh thần làm việc nhóm và hoạt động tập thể.</li> <li>- Năng lực hợp tác: Biết chia sẻ nhiệm vụ, hỗ trợ và phối hợp hiệu quả với các thành viên trong nhóm.</li> <li>- Năng lực tư duy và giải quyết vấn đề: Quan sát, phân tích tình huống để cùng nhóm đưa ra giải pháp hoàn thành thử thách.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p>

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức đóng góp cho tập thể, sẵn sàng thực hiện phần việc được giao.</li> <li>- Phẩm chất Yêu nước: Biết tôn trọng, giữ gìn nét đẹp văn hóa tập thể, sinh hoạt cộng đồng học đường.</li> <li>- Phẩm chất Chăm chỉ: Nỗ lực tham gia các hoạt động nhóm, rèn luyện tinh thần kỷ luật và tự giác.</li> </ul>
	30	<b>Đánh giá HKII</b>	HS làm phiếu đánh giá thông qua các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận để khảo sát khả năng tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng.
	31	<b>Thiết lập mục tiêu (2 tiết)</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được ý nghĩa của tinh thần đoàn kết, tương trợ trong tập thể.</li> <li>- Phân tích được vai trò của đồng đội trong việc hoàn thành nhiệm vụ nhóm.</li> <li>- Vận dụng được tinh thần hợp tác vào các hoạt động học tập và sinh hoạt tập thể.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh cảm xúc và hành động để phù hợp với tinh thần làm việc nhóm và hoạt động tập thể.</li> <li>- Năng lực hợp tác: Biết chia sẻ nhiệm vụ, hỗ trợ và phối hợp hiệu quả với các thành viên trong nhóm.</li> <li>- Năng lực tư duy và giải quyết vấn đề: Quan sát, phân tích tình huống để cùng nhóm đưa ra giải pháp hoàn thành thử thách.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Có tinh thần trách nhiệm trong học tập và công việc, không bỏ cuộc giữa chừng.</li> <li>- Phẩm chất trung thực: Thể hiện sự thật thà với chính mình về những nỗ lực và giới hạn cá nhân.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Luôn cố gắng, siêng năng rèn luyện để đạt được mục tiêu bằng sự bền bỉ.</li> </ul>
	32		
5	33	<b>Bí quyết chinh phục các kỳ thi (2 tiết)</b>	<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết các nguyên nhân gây áp lực trong học tập và cuộc sống.</li> <li>- Phân tích được biểu hiện và hậu quả của việc không kiểm soát áp lực hiệu quả.</li> <li>- Hiểu được vai trò của việc ứng phó với áp lực một cách tích cực trong quá trình học tập và thi cử.</li> <li>- Vận dụng được một số bí quyết và kỹ năng để vượt qua căng thẳng trong các kỳ thi.</li> </ul> <p><b>2. Năng lực</b></p>
	34		

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh suy nghĩ và hành động để ứng phó hiệu quả với áp lực học tập và thi cử.</li> <li>- Năng lực tự chủ và tự học: Biết sắp xếp thời gian biểu hợp lý, xây dựng kế hoạch học tập để giảm thiểu áp lực.</li> <li>- Năng lực giải quyết vấn đề: Biết lựa chọn phương pháp phù hợp để xử lý các tình huống căng thẳng trong học tập và cuộc sống.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức rèn luyện bản thân cách nghiêm túc để đạt được kết quả học tập tốt.</li> <li>- Phẩm chất chăm chỉ: Nỗ lực duy trì thói quen học tập tích cực để chuẩn bị tốt cho các kỳ thi.</li> <li>- Phẩm chất tự tin: Bình tĩnh trong các tình huống đối mặt với áp lực và thi cử.</li> </ul>
	35		<p><b>1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được các đặc điểm của công dân trong thời đại số và môi trường sống – làm việc số hóa.</li> <li>- Hiểu được quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân số trong xã hội hiện đại.</li> <li>- Phân tích được những cơ hội và thách thức khi tham gia vào môi trường số (mạng xã hội, học trực tuyến, giao dịch điện tử...).</li> <li>- Vận dụng kiến thức để xây dựng hành vi ứng xử văn minh, an toàn, có trách nhiệm trong môi trường số.</li> </ul>
	36	<p><b>Công dân thời đại số (2 tiết)</b></p>	<p><b>2. Năng lực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết điều chỉnh hành vi, thái độ và ngôn ngữ phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật khi tham gia môi trường số.</li> <li>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng công nghệ số để giao tiếp tích cực, hợp tác hiệu quả với người khác trong học tập và đời sống.</li> <li>- Năng lực tự học: Chủ động cập nhật thông tin, học hỏi kỹ năng sử dụng công nghệ số an toàn, hiệu quả và phù hợp với xu thế phát triển.</li> </ul> <p><b>3. Phẩm chất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện trách nhiệm của công dân số trong việc bảo vệ thông tin cá nhân, tôn trọng người khác và góp phần xây dựng môi trường mạng tích cực.</li> <li>- Trung thực: Thể hiện sự minh bạch, chính trực khi chia sẻ và tiếp nhận thông tin trên không gian mạng.</li> <li>- Nhân ái: Giao tiếp có văn hóa, thể hiện sự tôn trọng, đồng</li> </ul>

## CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC GAIA - KỸ NĂNG SỐNG

			cảm và không kỳ thị, xúc phạm người khác trong môi trường số.
--	--	--	---

THE HISTORY OF THE UNITED STATES

The first part of the book is devoted to a general history of the United States from its discovery to the present time. It is divided into three periods: the first period is the discovery and settlement of the continent; the second period is the struggle for independence; and the third period is the formation and development of the Union.

The second part of the book is devoted to a detailed history of the United States from the discovery to the present time. It is divided into three periods: the first period is the discovery and settlement of the continent; the second period is the struggle for independence; and the third period is the formation and development of the Union.

The third part of the book is devoted to a detailed history of the United States from the discovery to the present time. It is divided into three periods: the first period is the discovery and settlement of the continent; the second period is the struggle for independence; and the third period is the formation and development of the Union.

The fourth part of the book is devoted to a detailed history of the United States from the discovery to the present time. It is divided into three periods: the first period is the discovery and settlement of the continent; the second period is the struggle for independence; and the third period is the formation and development of the Union.

## **MỤC ĐÍCH CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

**Kính gửi: Quý nhà trường**

**Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế GAIA** nêu mục đích Chương trình:

- Tạo môi trường cho học sinh học tập và rèn luyện các kỹ năng trong cuộc sống.
- Rèn luyện cho học sinh khả năng tiếp nhận và xử lý thông tin, khả năng quan sát và tư duy sắc bén, khả năng tổng hợp, phân tích và suy luận tốt.
- Giúp học sinh phát triển những kỹ năng và phẩm chất cần thiết để hòa nhập vào cuộc sống của xã hội cũng như trong học tập và phát triển bản thân.
- Rèn luyện kỹ năng độc lập, sáng tạo và tích cực và quản lý cảm xúc tốt. Khám phá và phát triển tư duy sáng tạo để giải quyết các vấn đề và thách thức.
- Rèn luyện các kỹ năng xác lập mục tiêu, kỹ năng lập kế hoạch, kiên trì theo đuổi mục tiêu, kỹ năng quản lý thời gian và hành động hiệu quả trong bối cảnh luôn thay đổi.
- Giúp học sinh tự tin vào khả năng của mình, tự tin đối mặt với thách thức và tạo điều kiện cho các em phát triển bản thân. Giúp học sinh khơi dậy ước mơ của bản thân và định hướng tương lai./.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**HÀ HUY GIÁP**



## THUYẾT MINH VỀ KỸ THUẬT

### 1. Tính hiệu quả của Chương trình giáo dục kỹ năng sống được cung cấp:

Các nội dung rèn luyện kỹ năng sống an toàn cho học sinh, phù hợp với tâm sinh lí, lứa tuổi học sinh;

Giúp định hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của học sinh gắn với định hướng nghề nghiệp;

Giúp giáo viên chủ động, tích cực trong việc tự bồi dưỡng kỹ năng sống cho bản thân và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh;

Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, tạo môi trường thuận lợi để giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh.

Có bản cam kết đính kèm theo hồ sơ.

### 2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích của chương trình

#### 2.1 Tính chất yêu cầu kỹ thuật:

Công ty cung cấp giáo viên và chương trình đã được Sở Giáo dục và Đào tạo có kết luận đánh giá chất lượng để tổ chức dạy Kỹ năng sống cho học sinh của nhà trường

#### 2.2 Mục đích của chương trình:

- Nâng cao kiến thức lý thuyết và thực hành về đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, giúp học sinh có đủ tự tin trong việc học tập và phát triển năng lực nghề nghiệp sau này.

- Tạo môi trường cho học sinh học tập và rèn luyện các kỹ năng trong cuộc sống.
- Rèn luyện cho học sinh khả năng tiếp nhận và xử lý thông tin, khả năng quan sát và tư duy sắc bén, khả năng tổng hợp, phân tích và suy luận tốt.

- Giúp học sinh phát triển những kỹ năng và phẩm chất cần thiết để hòa nhập vào cuộc sống của xã hội cũng như trong học tập và phát triển bản thân.
- Rèn luyện kỹ năng độc lập, sáng tạo và tích cực và quản lý cảm xúc tốt. Khám phá và phát triển tư duy sáng tạo để giải quyết các vấn đề và thách thức.
- Rèn luyện các kỹ năng xác lập mục tiêu, kỹ năng lập kế hoạch, kiên trì theo đuổi mục tiêu, kỹ năng quản lý thời gian và hành động hiệu quả trong bối cảnh luôn thay đổi.
- Giúp học sinh tự tin vào khả năng của mình, tự tin đối mặt với thách thức và tạo điều kiện cho các em phát triển bản thân. Giúp học sinh khơi dậy ước mơ của bản thân và định hướng tương lai.

### **3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ:**

#### **3.1 Kế hoạch:**

- Chương trình giảng dạy của GAIA hỗ trợ giáo viên trong công tác giảng dạy bao gồm: phần trình chiếu giảng dạy (trên lớp), giáo án chi tiết. Đội ngũ chuyên gia kỹ thuật của GAIA sẽ hỗ trợ giáo viên trong quá trình giảng dạy.

- Nhà trường phối hợp với công ty Cổ Phần Phát Triển Giáo Dục Quốc Tế GAIA để triển khai chương trình theo các công việc như sau:

+ Tổ chức tuyên truyền đến cha mẹ học sinh và học sinh về sự cần thiết của việc giáo dục kỹ năng sống đảm bảo theo tinh thần đăng ký tự nguyện.

+ Thành lập Ban chỉ đạo chương trình giáo dục kỹ năng sống cho chương trình này:

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Ông Hà Huy Giáp	Tổng Giám Đốc	Trưởng ban
2	Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc	Giám đốc chuyên môn	Thành viên
3	Ông Nguyễn Hồng Thanh	Trưởng phòng kỹ thuật	Thành viên

+ Tổ chức triển khai giảng dạy theo phân phối chương trình: *(Theo khung chương trình đính kèm)*

+ Các thành viên trong Ban chỉ đạo chương trình kỹ năng sống sẽ kiểm tra, hỗ trợ trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức tổng kết cuối học kỳ
- Kết thúc năm học, Công ty GAIA phối hợp cùng nhà trường tiến hành tổng hợp, rà soát lại toàn bộ các nội dung cụ thể của đề án đối chiếu với thực tế, trên cơ sở đó, nhà trường và công ty GAIA sẽ hiệu chỉnh các nội dung, cách thức tổ chức sao cho phù hợp và hiệu quả hơn để nâng cao chất lượng dịch vụ giảng dạy.

- Báo cáo Ủy Ban Nhân dân và Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.2 Nhân sự:** Công ty đề xuất nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn của Nhà trường

**3.3 Phương tiện:** Trang thiết bị, đồ dùng dạy học trong mỗi phòng học bao gồm: Máy lạnh, mạng internet, hệ thống camera, bảng trắng sử dụng bút lông dạy học có chân, đèn, ghế liền bàn, quạt máy. Ngoài ra các phòng đều được trang bị máy chiếu slide để phụ trợ cho việc dạy và học.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy (có biên bản kiểm tra kèm theo): Được trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy đầy đủ và được bố trí đều các khu vực bao gồm:

- Bình chữa cháy khí CO<sub>2</sub>, bình chữa cháy bột khô
- Đèn chiếu sáng sự cố
- Nội Quy - Tiêu Lệnh

- *Vệ sinh môi trường:* giáo viên trong quá trình giảng dạy làm việc tuân thủ vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định và hướng dẫn học sinh tuân thủ những qui định vệ sinh môi trường.....

**3.4 Tài chính:** Công ty có đủ năng lực Tài Chính để phục vụ trong suốt quá trình thực hiện chương trình này.

*3.4.1. Thu chi học phí:* theo qui định của Quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh và văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân.

*3.4.2. Phương án tài chính:* đáp ứng theo yêu cầu của nhà trường nhằm đảm bảo các hoạt động phát sinh trong quá trình thực hiện chương trình.

Hợp đồng được thực hiện theo mức thu thỏa thuận giữa Công ty và Nhà trường.

*3.4.3. Thời gian để triển khai chương trình và cách thức triển khai khả thi:* đáp ứng tiến độ yêu cầu của Nhà trường, kế hoạch triển khai phù hợp với thực tế giảng dạy theo yêu cầu từ phía nhà trường và theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

**4. Mức độ đáp ứng về khả năng huy động nhân sự chủ chốt:** Chúng tôi có đề xuất nhân sự đáp ứng theo điều II, theo yêu cầu của Nhà trường cùng các tài liệu để chứng minh nhân sự.

**4.1. Giáo viên giảng dạy kỹ năng sống:** Số lượng 2

4.2. Giáo viên có trình độ và kinh nghiệm đáp ứng theo yêu cầu của Nhà trường và theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo thành Hồ Chí Minh

Công việc đáp ứng: Giảng dạy và hướng dẫn cho Trường đáp ứng cụ thể như sau:

***Có am hiểu các lĩnh vực kỹ năng sống***

- **Có kiến thức về thể chất:** Giáo viên có các hoạt động giúp cho trẻ tăng cường thể chất, sự kiên trì, bền bỉ, tháo vát... thông qua các bài học và các hoạt động vận động trong quá trình dạy kỹ năng sống. Trẻ sẽ được rèn luyện sự dẻo dai, khéo léo, kiên trì, giúp cho trẻ nhanh thích ứng với các điều kiện sống thay đổi.

- **Là người tâm lý, tình cảm:** Giáo viên định hướng, giúp trẻ biết lắng nghe, chia sẻ, sống có trách nhiệm, biết yêu thương, biết ơn công lao của cha mẹ.

- **Khả năng giao tiếp-ngôn ngữ:** Giáo viên sử dụng ngôn ngữ gần gũi, giúp cho trẻ tự tin, giao tiếp hiệu quả, đặc biệt rèn luyện cho trẻ biết lắng nghe, nói chuyện lễ phép, hòa nhã.

- **Khả năng truyền tải nhận thức:** Giáo viên giáo dục kỹ năng sống giúp cho trẻ có một nền tảng kiến thức, ham mê hiểu biết, khám phá, xây dựng cho trẻ niềm ham mê học tập suốt đời.

- **Nắm rõ khung chương trình và giáo án giảng dạy:** được cập nhật và đào tạo kiến thức kỹ năng sống vận dụng vào tiết dạy.

- Biết vận dụng kiến thức thực tiễn, giúp trẻ dễ dàng tiếp thu dựa trên các chủ đề đang diễn ra để vận dụng vào cuộc sống xung quanh.

**5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ: về giáo trình, giáo án, giấy phép:** Công ty cung cấp đầy đủ giáo án, giáo trình giấy phép đáp ứng chương trình giảng dạy.

**6. Mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ:** Công ty xây dựng phiếu khảo sát đánh giá chất lượng dịch vụ do Công ty cung cấp, để giáo viên và các học sinh do Công ty trực tiếp dạy đánh giá (*đính kèm phiếu khảo sát đánh giá chất lượng*).

**7. Tiến độ thực hiện chương trình đáp ứng yêu cầu của Nhà trường:**

- Thời gian thực hiện: theo quy định năm học 2025-2026.

- Thời gian dạy: thời gian tổ chức giảng dạy chỉ tính những tháng thực học theo quy định năm học 2025-2026 theo thời khóa biểu của Nhà trường.

**Tiến độ thực hiện công việc giảng dạy Chương trình giáo dục kỹ năng sống:**

Chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh Quý nhà trường phải đáp ứng các yêu cầu sau:

Tiến độ thực hiện theo yêu cầu: trong vòng 9 tháng (270 ngày) kể từ khi bắt đầu giảng dạy cho năm học 2025-2026.

**8. Kinh nghiệm và uy tín của Công ty thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó:**

- Không vi phạm thông tin về uy tín của Công ty trong việc tham dự thầu bao gồm thông tin về các hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 18 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP

- Không vi phạm thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng, bao gồm các thông tin quy định tại khoản 3 Điều 18 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP

- Chúng tôi cam kết luôn tuân thủ theo quy định của Luật đấu thầu và các Văn bản pháp luật khác có liên quan trong quá trình tham dự thầu, thực hiện hợp đồng.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**HA HUY GIÁP**



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN  
GIÁO DỤC QUỐC TẾ GAIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

**Tính hiệu quả của việc Tổ chức dạy Kỹ năng sống cho học sinh tại  
Quý nhà trường mà Công ty mang lại**

**Kính gửi: Quý nhà trường**

Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế GAIA cam kết:

Thực hiện đầy đủ nội quy và quy định hiệu quả của chương trình đáp ứng yêu cầu tương ứng của hồ sơ, cụ thể như sau:

**Hiệu quả của Chương trình phần mềm được cung cấp:**

Chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh Quý nhà trường phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Các nội dung rèn luyện kỹ năng sống an toàn cho học sinh, phù hợp với tâm sinh lí, lứa tuổi học sinh;
- Giúp định hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của học sinh gắn với định hướng nghề nghiệp;
- Giúp giáo viên chủ động, tích cực trong việc tự bồi dưỡng kỹ năng sống cho bản thân và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh;
- Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, tạo môi trường thuận lợi để giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm với những nội dung cam kết nêu trên./.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**HÀ HUY GIÁP**



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN  
GIÁO DỤC QUỐC TẾ GAIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **BẢN CAM KẾT**

**Mức độ đáp ứng về khả năng huy động nhân sự chủ chốt**

**Kính gửi: Quý nhà trường**

Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế GAIA cam kết:

- Nhân sự của công ty khi tới trường giảng dạy và làm việc phải tuân thủ theo quy định của Nhà Trường trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng trường hợp thay thế nhân sự phải đáp ứng theo các yêu cầu của hồ sơ.
- Giáo viên có đủ điều kiện về sức khỏe.
- Giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Giáo viên có am hiểu các lĩnh vực kỹ năng sống hoặc hoạt động giáo dục có liên quan.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm với những nội dung cam kết nêu trên./.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**HÀ HUY GIÁP**



## **BẢN CAM KẾT**

**Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện  
trong quá trình cung cấp dịch vụ cho nhà trường**

**Kính gửi: Quý nhà trường**

Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế GAIA cam kết:

- Có chương trình giảng dạy bao gồm kế hoạch dạy học, kế hoạch giảng dạy được thiết kế theo từng khối lớp, từng thời điểm giảng dạy
- Tài liệu giảng dạy phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định hoặc được Sở Giáo dục và Đào tạo có kết luận đánh giá chất lượng.
- Cam kết các nội dung rèn luyện kỹ năng sống ngoài giờ chính khoá tại trường phải bảo đảm an toàn cho học sinh tham gia, phù hợp tâm sinh lí, lứa tuổi của học sinh, góp phần giúp học sinh rèn luyện, phát huy các phẩm chất, năng lực đặc thù theo Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018, đồng thời đáp ứng nhu cầu rèn luyện về năng khiếu, thể chất, nhận thức của học sinh.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm với những nội dung cam kết nêu trên./.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**HÀ HUY GIÁP**



## BẢN CAM KẾT

### Về việc thực hiện đúng tiến độ công việc

**Kính gửi: Quý nhà trường**

Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế GAIA cam kết thực hiện Chương trình, cụ thể như sau:

- Thời gian thực hiện: 9 tháng, thời gian tổ chức giảng dạy chỉ tính những tháng thực học theo quy định năm học 2025-2026.
- Thời gian dạy: 1 tiết/tuần/lớp.

**Tiến độ thực hiện công việc giảng dạy Chương trình giáo dục kỹ năng sống:**

Chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh Quý nhà trường phải đáp ứng các yêu cầu sau:

Tiến độ thực hiện theo yêu cầu: trong vòng 9 tháng kể từ khi bắt đầu giảng dạy cho năm học 2025-2026.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm với những nội dung cam kết nêu trên./.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**HÀ HUY GIÁP**



## BẢN CAM KẾT

Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của Công ty theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP

Kính gửi: Quý nhà trường

Chúng tôi: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC QUỐC TẾ GAIA**

Cam kết Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của Công ty theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP cụ thể như sau:

- Không vi phạm thông tin về uy tín của Công ty trong việc tham dự thầu bao gồm thông tin về các hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 18 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP
- Không vi phạm thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng, bao gồm các thông tin quy định tại khoản 3 Điều 18 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP
- Chúng tôi cam kết luôn tuân thủ theo quy định của Luật đấu thầu và các Văn bản pháp luật khác có liên quan trong quá trình tham dự thầu, thực hiện hợp đồng.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm với những nội dung cam kết nêu trên./.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



HA HUY GIÁP

